

TÀI LIỆU HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NGÀY 12 THÁNG 06 NĂM 2020



MỤC LỤC

----o0o----

1. Thông điệp của Hội đồng Quản trị	2
2. Tờ trình các nội dung trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020	5
3. Tờ trình thông qua ban kiểm tra tư cách cổ đông.....	6
4. Tờ trình thông qua Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu	7
5. Quy chế tổ chức Đại hội.....	8
6. Chương trình Đại hội.....	13
7. Báo cáo hoạt động Hội đồng Quản trị	14
8. Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát	18
9. Báo cáo hoạt động Ban Tổng giám đốc.....	29
10. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính	42
11. Tờ trình phân phối lợi nhuận	43
12. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán	44
13. Tờ trình thông qua mức thù lao	45
14. Chữ Viết tắt	47

THÔNGIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị cổ đông, các quý vị đại biểu và toàn thể quý vị!

Năm 2019 vừa qua, tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều những thay đổi, dịch chuyển trái chiều. Trên thế giới, cuộc chiến thương mại giữa 2 cường quốc Mỹ và Trung Quốc đã gây ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch xuất hiện tại nhiều quốc gia, dưới nhiều hình thức (ví dụ: Philippines áp thuế phòng vệ thương mại đối với xi măng nhập khẩu hơn 4 USD/Tấn). Tại Việt Nam kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định và phát triển. GDP tăng trưởng 7,02%, cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra và là mức tăng trưởng cao nhất kể từ 2011, chỉ số giá tiêu dùng CPI chỉ tăng 2,79% thấp hơn năm 2018. Thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, lãi suất thấp, thanh khoản tốt. Tuy nhiên, thị trường bất động sản trầm lắng, giải ngân vốn đầu tư công thấp.

Trong lĩnh vực xi măng, tình trạng cung vượt cầu vẫn tiếp diễn, nhu cầu tiêu thụ xi măng trong cả nước không tăng, thậm chí giảm 2,94% tại thị trường miền Nam, trong khi đó nguồn cung tại miền Nam tiếp tục được bổ sung với việc một số nhà máy xi măng phía Bắc xây dựng thêm các trạm tiếp nhận, phân phối xi măng tại miền Trung, miền Nam (xi măng Xuân Thành ở Khánh Hòa, xi măng Nghi Sơn ở Hậu Giang); giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tiếp tục tăng (than tăng 3,5%, điện tăng 8,36%); xu thế tiêu dùng của khách hàng dịch chuyển từ xi măng bao sang xi măng rời thể hiện một cách rõ rệt.

Đứng trước tình hình đó, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã quyết liệt chỉ đạo, điều hành và động viên toàn thể CBCNV VICEM Hà Tiên triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua. Kết quả cụ thể như sau:

- Sản xuất Clinker: 4,56 triệu tấn bằng 104% kế hoạch, tăng 6% so với cùng kỳ 2018 và là sản lượng cao nhất từ trước đến nay.
- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 7,29 triệu tấn bằng 101,28% kế hoạch, tăng 6,96% so với cùng kỳ. Thị phần đạt 30,17%, tăng 2,66% và tiếp tục duy trì vị thế số 01 về sản lượng và thị phần tại thị trường phía Nam.
- Doanh thu thuần đạt 8.839 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch, tăng 5% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 928 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, tăng 14% so với cùng kỳ.

- Đảm bảo đời sống, việc làm người lao động; Hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Kính thưa các quý vị!

Năm 2020, được dự báo sẽ có nhiều cơ hội, khó khăn, thách thức đan xen. Trên thế giới cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã dẫn đến sự dịch chuyển nguồn vốn đầu tư khỏi Trung Quốc và là cơ hội đón dòng vốn đầu tư FDI vào các nước khác trong đó có Việt Nam. Hiệp định thuế quan tự do EVFTA có hiệu lực cũng là cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp Việt Nam. Ở trong nước, với tinh thần tiếp tục đẩy mạnh việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng, Chính phủ đã đặt ra mục tiêu tăng trưởng GDP là 6,7 - 6,8%, lạm phát (CPI) kiềm chế dưới 4%, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 33 – 34% GDP. Chính phủ cũng tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam, dự án Sân bay quốc tế Long Thành... Dự kiến nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước tăng khoảng 3% (71 triệu tấn). Tuy nhiên, dịch bệnh COVID-19 đang lan rộng trên toàn cầu, hạn hán gay gắt và xâm nhập mặn nghiêm trọng tại đồng bằng sông Cửu Long sẽ là những yếu tố tiềm ẩn, nguy cơ ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế các nước cũng như Việt Nam.

Với mục tiêu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định, là doanh nghiệp đi đầu, dẫn dắt thị trường xi măng tại miền Nam, đồng thời thể hiện trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp lớn, hướng tới nền sản xuất xanh, giảm phát thải, năm 2020, công ty đưa ra các mục tiêu và các định hướng chính như sau:

- Sản xuất, gia công và tiêu thụ: 7.330.000 tấn sản phẩm, tăng 0,52% so với 2019
- Doanh thu thuần: 8.584 tỷ đồng, giảm 2.9% so với 2019
- Lợi nhuận trước thuế: 830 tỷ đồng, giảm 10,6% so với 2019
- Tập trung xử lý các nút thắt về thiết bị và công nghệ; đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu tại nhà máy xi măng Kiên Lương để nâng cao năng lực sản xuất, năng lực xuất hàng, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng năng lượng và tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả.
- Đẩy mạnh công tác đổi mới, sáng tạo. Triển khai việc xử lý, đốt rác thải làm nhiên liệu thay thế trong lò; sử dụng bùn thải thay thế sét trong sản xuất, nghiên cứu, sản xuất chủng loại xi măng low-carbon để giảm chi phí sản xuất, thay thế/giảm sử dụng các nguyên, nhiên liệu hóa thạch là tài nguyên không tái tạo, giảm phát thải khí nhà kính CO₂ và góp phần xử lý, bảo vệ môi trường.

- Áp dụng rộng rãi các thành tựu công nghệ 4.0 trong sản xuất, quản trị và bán hàng giúp cho việc thu thập, xử lý thông tin, ban hành quyết định, chính sách và quản lý hệ thống, phương tiện, hàng hóa nhanh gọn, hiệu quả, chính xác, sát với thực tế.
- Đầu tư xây dựng hệ thống thu hồi nhiệt khí thải để phát điện tại nhà máy xi măng Bình Phước để chủ động một phần nguồn điện cung cấp cho sản xuất, giảm chi phí điện năng và giảm phát thải bụi, bảo vệ môi trường.

Kính thưa các Quý vị!

Trên hành trình của mình, công ty luôn mong muốn và sẵn sàng đón nhận cơ hội hợp tác với Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác... trong và ngoài nước để cùng nhau phát triển.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời tri ân, lời cảm ơn sâu sắc đến Quý cổ đông đã luôn tin tưởng, ủng hộ, cổ vũ và đồng hành cùng với công ty trong suốt thời gian qua, vì một VICEM Hà Tiên phát triển bền vững và thịnh vượng!

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đinh Quang Dũng

TỜ TRÌNH

**Về việc các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
để biểu quyết thông qua tại Đại hội**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 các nội dung trình Đại hội thảo luận và thông qua như sau:

1. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu.
3. Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.
4. Chương trình Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.
5. Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị.
6. Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.
7. Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Tổng giám đốc.
8. Tờ trình của Hội đồng Quản trị về Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.
9. Tờ trình của Hội đồng Quản trị về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019.
10. Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
11. Tờ trình của Hội đồng Quản trị về mức chi trả thù lao năm 2019 và kế hoạch chi thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký.
12. Dự thảo Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.
13. Dự thảo Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

(Chi tiết trình bày tại các phụ lục đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TKHĐQT.



Số: /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua ban kiểm tra tư cách cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ : – Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc thông qua ban kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

1. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- | | | |
|-----------------------------|-----------|------------|
| 1. Ông Huỳnh Bá Tuấn | GD XN BOT | Trưởng ban |
| 2. Ông Trần Nguyễn Huy Hùng | PP.P TCKT | |
| 3. Cô Vũ Lê Hoàng Mai | CV P.TCKT | |
| 4. Ông Nguyễn Vũ Khanh | CV P.TCKT | |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đã ký

Đình Quang Dũng

Số: /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ : – Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc thông qua Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Bầu cử, như sau:

1. CHỦ TỊCH ĐOÀN:

1. Ông Đinh Quang Dũng	CT HĐQT	Chủ tọa
2. Ông Lưu Đình Cường	TGD - TV HĐQT	
3. Ông Nguyễn Văn Chuyên	TV HĐQT	
4. Ông Trương Phú Cường	TV HĐQT	
5. Ông Bùi Nguyên Quỳnh	KTT - TV HĐQT	
6. Ông Nguyễn Quốc Thắng	GĐ NMBP - TV HĐQT	
7. Ông Nguyễn Văn Lập	TP. Kỹ Thuật - TV HĐQT	

2. THƯ KÝ ĐOÀN

1. Bà Đặng Thị Phương Thơ	PP. P.KHCL	Thư ký Cty
2. Ông Trần Nguyễn Huy Hùng	PP. P.TCKT	
3. Bà Nguyễn Thị Hải Vân	CV P.KHCL	

3. BAN KIỂM PHIẾU

1. Ông Đoàn Trần Minh Phương	TP.P. CNTT VPC	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Đào Hoàng Minh	CV P.KT	
3. Ông Võ Minh Xuân	CV P. CNTT	
4. Bà Nguyễn Thị Thiện	CV P. PCTT	
5. Ông Ngô Việt Hùng	CV P.KHCL	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đình Quang Dũng

DỰ THẢO**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG HÀ TIÊN 1****CHƯƠNG I.
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1: Phạm vi áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần xi măng Hà Tiên 1.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham dự có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.
- Những quy định chưa được thể hiện tại Quy chế này thì áp dụng theo các quy định tại Điều lệ Công ty và của Pháp luật.

**CHƯƠNG II.
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI****Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông****1. Điều kiện tham dự**

- Các cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên: Các cổ đông có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần có quyền biểu quyết và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
 - a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;
 - b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
 - c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
 - d. Giấy ủy quyền phải được gửi về Công ty trước ngày tổ chức đại hội ít nhất 07 ngày.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.
- Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo CMND/hộ chiếu, Thẻ căn cước công dân (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (đối với đại diện tham dự Đại hội cổ đông theo uỷ quyền) nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết (ghi thứ tự cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị phiếu biểu quyết của cổ đông, đại diện uỷ quyền của cổ đông đó nắm giữ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện.
- Các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.
- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Tham dự hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ của Công ty.
- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- Thực hiện theo các hướng dẫn của Ban Tổ chức, sự điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập và thông qua tại Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra; phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử cho các cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông đến dự và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

1. Hội đồng quản trị Công ty đề cử Ban tổ chức (gồm: Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu, Ban kiểm tra tư cách cổ đông) để Đại hội thông qua.
2. Chủ tịch HĐQT/Thành viên điều hành HĐQT là chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa đề cử thư ký Đại hội để đại hội thông qua.
3. Chủ tọa Đại hội là người quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.

4. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc xét thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
 - b. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp hoặc;
 - c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
6. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 5: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông vào ngày chốt danh sách theo Điều lệ Công ty.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Trong Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại cần có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Khi đại hội lần thứ hai không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong đại hội lần này bất kỳ số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn một cách hợp lệ.

Điều 6: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ thảo luận và thông qua các nội dung chính trong chương trình Đại hội.
2. Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một ngày.

Điều 7: Các quy định tại Đại Hội.

1. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

a. Nguyên tắc:

- Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Mỗi Cổ đông hoặc người đại diện được uỷ quyền sẽ được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được biểu quyết đồng ý bởi từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.
- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; giao dịch mua, bán tài sản; hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác của Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Cách thức biểu quyết:

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình bằng phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết tại đại hội sẽ được tiến hành bằng cách giơ cao phiếu biểu quyết ủng hộ một nghị quyết trước (*đồng ý*), sau đó giơ cao phiếu biểu quyết phản đối nghị quyết (*không đồng ý*) và sau cùng là giơ cao phiếu biểu quyết không có ý kiến (*phiếu trắng*). Tổng số phiếu tán thành, phản đối một vấn đề, hoặc phiếu trắng sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi việc biểu quyết được tiến hành.
- Khi biểu quyết, mặt trước của phiếu biểu quyết (Ghi mã số biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tịch đoàn.
- Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền được thực hiện bởi Ban Kiểm Phiếu biểu quyết.

2. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:

- Phải giơ cao phiếu biểu quyết, mặt trước hướng về Chủ tịch đoàn.
- Được sự chấp thuận của Chủ tịch đoàn.
- Cổ đông phải tự giới thiệu: mã số cổ đông, số lượng cổ phiếu sở hữu hoặc/và được ủy quyền, tên cá nhân hoặc đại diện tổ chức.
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, đúng thời gian tham luận và phù hợp chương trình Đại hội.

CHƯƠNG IV. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 8: Biên bản, nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản đại hội. Tất cả nội dung mà Đại hội đã biểu quyết thông qua phải ghi vào Nghị quyết của Đại hội. Biên bản đại hội và Nghị Quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

**CHƯƠNG V.
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 9: Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đình Quang Dũng

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời 08 giờ 30 ngày 12/06/2020

Địa điểm: Hội Trường Khách Sạn Kim Đô, 133 Nguyễn Huệ, Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

TT	Nội dung	Thời gian
I. Đón đại biểu, khách mời và cổ đông :		
1	Đón đại biểu, khách mời và cổ đông	08h30 – 09h00
2	Đăng ký danh sách cổ đông, nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	
II. Thủ tục khai mạc :		
1	Tuyên bố lý do	09h00 – 09h30
2	Giới thiệu đại biểu và khách mời	
3	Thông qua ban kiểm tra tư cách cổ đông	
4	Báo cáo xác nhận tư cách Đại biểu cổ đông tham dự Đại hội	
5	Trình đại hội thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử	
6	Thông qua thể thức biểu quyết và quy chế làm việc Đại hội	
7	Thông qua chương trình Đại hội	
8	Phát biểu khai mạc Đại hội	
III. Thảo luận chương trình Đại hội :		
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019	09h30 – 10h30
2	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019	
3	Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020	
4	Trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung tờ trình :	
	4.1 Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán	
	4.2 Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019	
	4.3 Lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020	
	4.4 Thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Thư ký và Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020	
5	Thảo luận	10h30 - 11h00
6	Giải lao	11h00 - 11h15
IV. Biểu quyết :		
1	Công bố tỷ lệ cổ đông trước khi biểu quyết	11h15 - 11h45
2	Biểu quyết các nội dung của Chương trình Đại hội	
V. Bế mạc :		
1	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	11h45 - 12h05
2	Bế mạc Đại hội	

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 báo cáo trước Đại hội cổ đông về hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HDQT”) kể từ sau Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đến nay, tóm tắt như sau :

A. CÁC PHIÊN HỌP CỦA HDQT:

Từ sau Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đến nay HDQT đã tiến hành họp 04 phiên:

I. PHIÊN HỌP NGÀY 24/05/2019

- Thời gian họp: 13h00 ngày 24/05/2019.
- Địa điểm: Hội trường Khách sạn Kim đô
Số 133 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số thành viên dự họp: 7/7 thành viên.

HDQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Thống nhất bầu ông Đinh Quang Dũng giữ chức vụ Chủ Tịch Hội đồng Quản Trị Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 kể từ ngày 24/05/2019.

II. PHIÊN HỌP LẦN THỨ 40 NGÀY 29/07/2019:

- Thời gian họp: 13h30 ngày 29/07/2019.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1
Số 360 Bến Chương Dương, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM
- Số thành viên dự họp: 7/7 thành viên.

HDQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Thông qua việc phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng Quản trị.
- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm, kế hoạch quý III và 6 tháng cuối năm.
- Thông qua Quyết toán Hạng mục công trình độc lập hoàn thành – Thi công hồ thu moong khai thác mỏ đá vôi, sét, laterit Tà Thiết.
- Thông qua việc tài trợ XM cho tỉnh Sóc Trăng và 02 huyện Đức Hòa, Đức Huệ tỉnh Long An.
- Thông qua việc phương án mua sắm phụ tùng Hộp giảm tốc máy nghiền liệu tại Nhà máy xi măng Bình Phước.
- Thông qua việc chủ trương đầu tư hệ thống đốt rác thải công nghiệp.

III. PHIÊN HỌP LẦN THỨ 41 NGÀY 25/12/2019:

- Thời gian họp: 13h30 ngày 25/12/2019.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1
Số 360 Bến Chương Dương, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM
- Số thành viên dự họp: 7/7 thành viên.

HDQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Ghi nhận và thông qua các chỉ tiêu ước thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Thông qua việc thanh lý tài sản cố định Máy biến áp 110/6,6 KV 30MVA tại NMKL.
- Thông qua việc thanh lý tài sản cố định bến xuất đá Laterite Tân An của NMKL.

IV. PHIÊN HỌP LẦN THỨ 42 NGÀY 11/02/2020:

- Thời gian họp: 14h00 ngày 11/02/2020.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1
Số 360 Bến Chương Dương, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM
- Số thành viên dự họp: 6/7 thành viên.

HDQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, dự kiến kế hoạch năm 2020.
- Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2020.
- Phê duyệt chủ trương sử dụng bùn thải thông thường để thay thế đất sét và đá đỏ trong sản xuất clinker tại NMKL.
- Phê duyệt chủ trương sản xuất clinker low carbon tại NMKL.
- Thông qua việc bổ nhiệm người Phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty.

B. CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUY CHẾ ĐÃ PHÊ DUYỆT CỦA HDQT:

Tất cả các thành viên HDQT Công Ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên 1 đã chuẩn thuận phê duyệt ban hành và ban hành lại tổng cộng 08 Quy chế, cụ thể:

Số QĐ	Ngày	Quy chế
05/02/2019/QĐ-HDQT	20/02/2019	Phê duyệt ban hành mới quy chế quản lý nhân sự
04/03/2019/QĐ-HDQT	29/03/2019	Phê duyệt ban hành mới quy chế quản lý đầu tư xây dựng
06/04/2019/QĐ-HDQT	17/04/2019	Ban hành quy chế quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ thuê ngoài

Số QĐ	Ngày	Quy chế
09/05/2019/QĐ-HĐQT	23/05/2019	Ban hành mới quy chế trách nhiệm An toàn, vệ sinh lao động, PCCC, bảo vệ môi trường
02/07/2019/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Ban hành quy chế tiền lương
03/07/2019/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Ban hành quy chế nâng bậc lương
04/07/2019/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Ban hành quy chế về hoạt động khoa học sáng kiến
07/07/2019/QN-HĐQT	29/07/2019	Ban hành quy chế về khen thưởng

Tất cả các thành viên HĐQT đã thông qua 04 Nghị quyết họp chính phiên và 56 Nghị quyết luân chuyển.

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

1. Về cơ cấu của HĐQT:

Hiện nay, HĐQT gồm 7 thành viên, trong đó:

02 thành viên là các thành viên HĐQT độc lập, chiếm 28,57% số lượng Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

01 thành viên trực tiếp điều hành Công ty.

Tất cả 07 thành viên đều có trình độ Đại học và trên Đại học.

2. Về kỹ năng của HĐQT:

Tất cả các thành viên HĐQT đều là những Nhà lãnh đạo cấp cao của Tổng Công ty hoặc các Công ty, là những Người có đạo đức tốt, sức khỏe đảm bảo, có bề dày kinh nghiệm trong lãnh đạo Doanh nghiệp. Đặc biệt HĐQT là một tập thể có trình độ quản lý và chuyên môn giỏi trên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, đầu tư, tài chính, vận tải.....

Các thành viên HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, có tầm nhìn chiến lược, chủ động đề xuất, triển khai thực hiện các giải pháp, sáng kiến kỹ thuật, tối ưu hóa sản xuất, giảm chi phí giá thành; tiết kiệm tối đa chi phí quản lý, bán hàng, tài chính... Nhờ đó, tạo điều kiện cho Công ty hoạt động hiệu quả trong bối cảnh thị trường xi măng đang cạnh tranh ngày càng gay gắt và tăng trưởng không như dự báo, hoàn thành thắng lợi mục tiêu 2019.

3. Về phối hợp hoạt động và chấp hành các quy định pháp luật của HĐQT:

HĐQT luôn tạo được sự gắn kết cùng nhau, đoàn kết một lòng trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và vì lợi ích cổ đông, vì sự phát triển bền vững và ổn định của Vicem Hà Tiên.

Tất cả các chỉ đạo, điều hành của HĐQT đều được thực hiện theo đúng điều lệ hoạt động của Vicem Hà Tiên, đúng nghị quyết của Đại hội cổ đông cũng như theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam.

4. Về phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020:

Đảm bảo hoạt động của HĐQT theo đúng điều lệ hoạt động, đúng nghị quyết của ĐHCĐ Công ty và đúng với các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam.

Duy trì các chương trình họp HĐQT mỗi quý một lần để đề ra những quyết sách lớn nhằm thực hiện tốt nhất những mục tiêu do ĐHCĐ đề ra.

Tiếp tục tạo môi trường tốt cho hoạt động của Công ty.

Lấy thị trường nội địa làm thị trường chính, tiếp tục mục tiêu đẩy mạnh sản lượng, giữ vững và tăng thị phần. Đẩy mạnh thị trường xuất khẩu Úc, Campuchia, Philippines trong giai đoạn thị trường nội địa đang tiếp tục dư cung.

Tiếp tục đổi mới, sáng tạo, xây dựng các chương trình, giải pháp để tiết kiệm tài nguyên; sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu để thay thế và sử dụng các chất thải của các ngành công nghiệp khác trong sản xuất clinker và xi măng nhằm giảm phát thải và giảm sử dụng nguồn nguyên liệu hóa thạch.

Tiếp tục triển khai các chương trình đổi mới công nghệ, cải tiến thiết bị, giải quyết các nút thắt, áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào trong sản xuất.

HĐQT, nhân đây xin được cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ và giúp đỡ của tất cả các cổ đông Công ty.

Kính chúc Quý vị dồi dào sức khỏe và hạnh phúc.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đình Quang Dũng

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 (Công ty) và các nội dung về phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc được quy định tại Quy chế Nội bộ Công ty được ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2019; Ban kiểm soát đã họp và nhất trí thông qua nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty với các nội dung cụ thể sau đây:

I. Thông tin về thành viên của Ban Kiểm soát:

1. Bà Trung Thị Tâm Thanh, sinh năm 1975, trình độ Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán, tham gia và giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát kể từ ngày 24/5/2019.
2. Bà Trần Thị Bích Thủy, sinh năm 1978, trình độ Thạc sỹ chuyên ngành quản trị kinh doanh và chứng nhận kế toán quản trị doanh nghiệp. Bà Thủy là thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 27/4/2015 và được tín nhiệm bầu lại vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.
3. Bà Lê Thị Thu Thủy, sinh năm 1976, trình độ Cử nhân chuyên ngành kế toán – kiểm toán, là thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 24/5/2019.
4. Bà Nguyễn Thị Tố Nga, sinh năm 1976, trình độ chuyên môn: Chứng chỉ Kế toán – Tài chính. Bà Tố Nga đã từ nhiệm, thôi là thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 24/5/2019.

Các thành viên đều là những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực kinh tế, tài chính kế toán và có thời gian làm việc trong ngành trên 15 năm; có đầy đủ kinh nghiệm, chuyên môn, kiến thức thực tiễn về lĩnh vực công tác và hoạt động của ngành; có đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật Việt Nam.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp triển khai công tác. Trong đó:

- Phiên họp lần thứ nhất, tổ chức từ ngày 02 đến ngày 05/4/2019 : bà Trần Thị Bích Thủy thay mặt Ban kiểm soát và thông qua Ban điều hành Công ty, thực hiện mời các thành viên còn lại của Ban kiểm soát họp để triển khai công tác báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Phiên họp lần thứ hai, được tiến hành sau kết quả bầu bổ khuyết 02 thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 diễn ra ngày 24/5/2019, thay cho 02

thành viên đã nộp đơn xin từ nhiệm. Phiên họp tiến hành các thủ tục bầu vị trí Trưởng ban, bổ khuyết cho vị trí Trưởng ban đã từ nhiệm. Kết quả, bà Trung Thị Tâm Thanh đã được các thành viên tín nhiệm bầu giữ chức vụ Trưởng ban.

- Tại phiên họp lần thứ ba, dưới sự chủ trì của Trưởng Ban, các thành viên được phân công nhiệm vụ như sau:
 - Bà Trung Thị Tâm Thanh thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên trách, phụ trách chung các mảng công tác của Ban kiểm soát;
 - Bà Trần Thị Bích Thủy là thành viên kiêm nhiệm, thực hiện giám sát việc công bố thông tin đại chúng; giám sát tính hợp pháp trong hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác; cập nhật các chính sách pháp luật mới ban hành có liên quan đến phạm vi công tác.
 - Bà Lê Thị Thu Thủy là thành viên độc lập, có nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và hỗ trợ các công tác khác khi có yêu cầu.

II. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã triển khai các nội dung công việc theo chương trình, kế hoạch đã lập:

- Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
- Trong năm, Ban đã tiến hành tổ chức bốn (04) phiên họp với sự tham dự đầy đủ các thành viên. Với đặc điểm vị trí công tác không tập trung, các thành viên Ban kiểm soát trao đổi công việc và gửi ý kiến đánh giá, góp ý, biểu quyết thông qua hệ thống email Công ty, điện thoại và dịch vụ chuyển phát nhanh.
- Thay mặt Ban kiểm soát, Trưởng ban đã tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban tổng kết tháng, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm và các cuộc họp khác của Công ty theo Thông báo mời tham dự.
- Tổ chức thực hiện soát xét, kiểm tra các văn bản nghị quyết, quyết định, quy trình hướng dẫn do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc ban hành trong quá trình điều hành nhằm xác định tính tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy chế, văn bản quy định nội bộ khác liên quan.
- Giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thông qua các số liệu Báo cáo họp giao ban, các Báo cáo tài chính được công bố định kỳ và các báo cáo số liệu liên quan khác. Thực hiện tổng hợp, phân tích và đánh giá các chỉ tiêu, phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính của Công ty;

- Lập báo cáo thẩm định kết quả hoạt động SXKD, tình hình tài chính 6 tháng, 9 tháng, cả năm và đề xuất các kiến nghị giải pháp gửi đến Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị;
- Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Tham gia góp ý cùng Ban kiểm toán nội bộ về đánh giá và nhận diện rủi ro năm 2020;
- Giám sát và nhắc nhở việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật;
- Lập kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

III. Đánh giá kết quả giám sát và tình hình thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2019

Năm 2019, Công ty có nhiều bức phá thành công. Trong đó, đáng kể nhất là việc nâng cao năng lực cung ứng sản phẩm xi măng ra thị trường, tăng thêm thị phần tiêu thụ so với năm 2018, củng cố thêm vị thế và sức mạnh thương hiệu tại thị trường miền Nam.

Kết quả đạt được năm 2019, các chỉ tiêu sản xuất và tiêu thụ xi măng đều tăng so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2018, đem lại mức lợi nhuận trước thuế tăng thêm 115 tỷ đồng và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần tăng thêm 16,8% so với năm 2018.

STT	Chỉ danh	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	% thực hiện so với kế hoạch 2019	So sánh với năm 2018	
					Chênh lệch	%
01	Doanh thu thuần và thu nhập khác	Tỷ đồng	8.868	99,3%	438	5,2%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	927	101,1%	115	14,2%
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	739	101%	106	16,8%
04	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	19,4%	101%	2,8%	16,8%

2. Kết quả giám sát hoạt động tài chính và thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Bộ máy kế toán Công ty tổ chức theo hình thức phân tán có phân cấp hạn mức tài chính, gồm có: Phòng Tài chính Kế Toán Công ty và Phòng Kế toán ở các Nhà máy, Trạm nghiền, Xi nghiệp và Ban quản lý dự án. Công ty áp dụng hình thức kế toán trên máy tính. Mọi ghi chép, hạch toán, luân chuyển, kết chuyển số liệu kế toán được vận hành trên hệ thống phần mềm ERP, nhất quán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và Chế độ kế toán

doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22 tháng 12 năm 2014.

Cán bộ quản lý điều hành hoạt động và nhân viên kế toán đều có trình độ chuyên môn cao, đúng chuyên ngành và thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ.

Công ty ký hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (“EY”) là đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019. EY triển khai cuộc kiểm toán với đội ngũ kiểm toán viên có nhiều kinh nghiệm và am hiểu về cơ chế, đặc tính hoạt động của ngành. Báo cáo kiểm toán đánh giá đầy đủ, khách quan và minh bạch tình hình tài chính của Công ty.

Ngoài hoạt động kiểm tra, soát xét của đơn vị kiểm toán độc lập, Công ty còn chịu sự kiểm tra, soát xét và hội tố của cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan quản lý Bộ, Ngành và Chính phủ.

Trong quý 4 năm 2019, Công ty thực hiện điều chỉnh hội tố Sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Kiểm toán độc lập công bố theo Kết quả kiểm tra và yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước. Nội dung này Công ty đã thực hiện công bố và thuyết minh trong Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Đơn vị kiểm toán độc lập EY.

Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo và được công bố thông tin kịp thời, đúng thời hạn quy định đối với công ty đại chúng.

Bảng chỉ số phân tích tài chính :

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Chênh lệch	% tăng/giảm
A	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(3)/(1)
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	0,52	0,51	-0,01	-1,96%
Khả năng thanh toán tức thời	0,34	0,32	-0,02	-5,88%
Khả năng thanh toán lãi vay	3,30	4,50	+1,20	+36,36%
Cơ cấu Nợ - Tài sản				
Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,51	0,48	-0,03	-5,88%
Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,06	0,92	-0,14	-13,21%
Hệ số nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	1,94	1,98	+0,04	+2,04%

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Chênh lệch	% tăng/giảm
Hệ số nợ dài hạn/Tài sản dài hạn	0,20	0,10	-0,10	-50,00%
Hệ số nợ ngắn hạn/Tổng nợ phải trả	0,68	0,83	+0,15	+22,05%
Hiệu suất hoạt động				
Số ngày quay vòng hàng tồn kho	43	40	-3,0	-6,97%
Số ngày thu hồi nợ bình quân	17	15	-2,0	-11,76%
Số ngày phải trả nợ bình quân	48,3	60,2	+11,9	+24,63%
Hiệu quả hoạt động				
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,06	0,072	+0,012	+20,00%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,166	0,194	+0,028	+16,86%

Qua thẩm tra, phân tích và tổng hợp Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán, Ban kiểm soát nhận xét như sau:

- Về nợ phải trả, so với năm trước, tỷ lệ nợ ngắn hạn trên tổng nợ phải trả tăng 22,05%, nhưng tỷ lệ nợ dài hạn trên tài sản dài hạn đã giảm đi 50%; hệ số nợ phải trả trên tổng tài sản, trên vốn chủ sở hữu đều lần lượt giảm 5,88% và 13,21%; khả năng thanh toán lãi vay tăng thêm 36,36%;
- Về nợ phải thu, so với cuối năm 2018, hệ số dư nợ phải thu trên doanh thu thuần cuối năm 2019 tăng 5,9%. Số vòng quay thu hồi nợ tăng 11,3%, tương ứng số ngày thu hồi nợ bình quân là 15 ngày, giảm 02 ngày so với cuối năm 2018.
- Về hàng tồn kho, giá trị hàng tồn kho cuối năm tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do kì nghỉ Tết Nguyên đán năm 2020 rơi vào thời điểm cuối tháng 01 Dương lịch. Để đảm bảo sự hoạt động liên tục, Công ty tăng mức dự trữ nguyên nhiên vật liệu để chuẩn bị cho kế hoạch sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trước và sau dịp nghỉ Tết.
- Lưu chuyên tiền thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2019 giảm so với năm 2018. Có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do năm 2019, Công ty tăng năng lực cung ứng sản phẩm xi măng ra thị trường (sản lượng xi măng tiêu thụ năm 2019 tăng 6,8% so với năm 2018) làm dịch chuyển tăng hạn mức dư nợ phải thu, hạn mức hàng tồn kho, giá trị hàng hóa dịch vụ ứng trước và tăng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Về khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, do đặc thù của ngành, giá trị đầu tư tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị tài sản của Công ty. Hệ số vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn trên tài sản dài hạn, cuối năm 2019 là 0,75. Điều này cho thấy, Công ty sử dụng nguồn huy động vốn ngắn hạn để tài trợ cho hoạt động đầu tư dài hạn, dẫn đến hệ số khả năng thanh toán hiện hành và tức thời luôn ở mức thấp hơn so với mức an toàn bình quân. Điều này gây áp lực rất lớn lên công tác điều hành và huy động nguồn vốn ngắn hạn.

3. Tình hình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2018 theo Phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua. Ngày 22 tháng 11 năm 2019, Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông theo mức tỷ lệ và hình thức đã công bố. Thời hạn chi trả không vượt quá khung 6 tháng tính từ ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

4. Tình hình thanh toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Trong năm, Công ty đã thực hiện thanh toán đầy đủ tiền thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo mức đã trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Đối với tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, Công ty thực hiện chi trả theo Quy chế tiền lương hiện hành.

5. Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, Hội đồng quản trị đã ký Nghị quyết luân chuyển số 05/06/2019 về chuẩn thuận lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty và giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

6. Tiến độ thực hiện việc đổi tên và địa chỉ Công ty

Tổng giám đốc đã yêu cầu các Đơn vị liệt kê, dự toán ngân sách các công việc liên quan và có ảnh hưởng sau khi thực hiện việc đổi tên và địa chỉ Công ty. Thực hiện tổng hợp, đánh giá, báo cáo để Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn thời điểm thích hợp để chuyển đổi. Sao cho, việc chuyển đổi không ảnh hưởng đến tiến trình đang hoạt động của Công ty và phù hợp với các quy định của Pháp Luật hiện hành.

7. Giám sát việc tuân thủ pháp luật và chấp hành Điều lệ Công ty

Trong công tác điều hành, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác tuân thủ, chấp hành đúng quy định của pháp luật, đúng phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản quy chế nội bộ khác.

8. Giám sát hoạt động công bố thông tin

Tháng 10 năm 2019, Công ty chậm công bố thông tin về giải trình kết quả kinh doanh quý III do lợi nhuận sau thuế biến động tăng trên 10% so với cùng kỳ và Nghị quyết của Hội đồng quản trị về trả cổ tức năm 2018.

Trong năm 2019, không có trường hợp nào thuộc đối tượng quy định, vi phạm công bố thông tin khi giao dịch cổ phiếu Công ty.

9. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành các quy chế mới, gồm có: Quy chế về quản lý đầu tư xây dựng, Quy chế mua sắm hàng hóa và dịch vụ thuê ngoài, Quy chế quản lý nhân sự, Quy chế trách nhiệm an toàn – phòng cháy chữa cháy – môi trường – vệ sinh lao động, Quy chế tiền lương, Quy chế nâng bậc lương, Quy chế khoa học sáng kiến, Quy chế tiền thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý.
- Các phiên họp của Hội đồng quản trị được tổ chức chu đáo và điều hành chuyên nghiệp, theo đúng thể thức được quy định trong Điều lệ. Các thành viên và cán bộ quản lý khác được mời tham dự, đều tham gia phát biểu, góp ý kiến trong phạm vi, trách nhiệm và quyền hạn, trên tinh thần dân chủ, công khai, minh bạch và lắng nghe.
- Kết thúc năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức cuộc họp kiểm điểm, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của từng thành viên trên tinh thần tự kiểm. Kết quả bỏ phiếu đánh giá mức độ hoàn thành công việc đối với từng thành viên Hội đồng quản trị, có tham gia công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết quả đánh giá này dựa trên các thành quả đã đạt được trong năm 2019. Trong đó, có thể kể đến việc triển khai thành công hệ thống đốt rác thải làm nguồn năng lượng thay thế than cám ở Nhà máy xi măng Bình Phước, góp phần làm giảm chi phí tiêu hao năng lượng trong giá thành sản xuất xi măng. Về mặt xã hội, việc vận dụng đưa rác thải làm nguồn cung cấp năng lượng cho sản xuất, Công ty đã tối ưu hóa giá trị kinh tế đối với vật chất phế thải và góp phần cải tạo môi trường dân sinh. Năm 2020, Công ty phấn đấu nâng tỷ trọng đốt rác lên đạt mức 25% tổng tiêu hao năng lượng tại Nhà máy xi măng Bình Phước và tiếp bước triển khai hệ thống đốt rác tại Nhà máy xi măng Kiên Lương, nhằm hướng tới mục tiêu hạ giá thành sản phẩm, góp phần làm xanh sạch đẹp môi trường chung xã hội, mang lại lợi ích tối ưu cho cổ đông và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Trong năm, một thành viên độc lập Hội đồng quản trị và người liên quan đã thực hiện giao dịch mua vào cổ phiếu Công ty với tổng số cổ phiếu giao dịch thành công 10.706.004 cổ phiếu. Việc đăng ký giao dịch và thông báo kết quả, thực hiện đúng theo trình tự pháp luật quy định và được công bố thông tin đầy đủ.

10. Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc

- Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn phân cấp được quy định trong Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty ban hành.
- Tổng Giám đốc chỉ đạo các Đơn vị trong Công ty thực hiện nhiệm vụ theo đúng Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Các nội dung chỉ đạo, điều hành của Tổng Giám đốc tại các cuộc họp giao ban đều được ghi nhận vào Thông báo Kết luận giao ban và gửi

đến các Đơn vị sau phiên họp, để các Đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo mức độ hoàn thành trong kỳ họp kế tiếp.

- Tổng Giám đốc thực hiện công tác bổ nhiệm, điều chuyển nhân sự theo đúng phân cấp và thẩm quyền quy định. Việc tuyển dụng nhân sự, chi trả tiền lương, tiền thưởng, Tổng Giám đốc cũng thực hiện theo đúng kế hoạch lao động, Quy chế tiền lương, tiền thưởng mà Hội đồng quản trị đã phê duyệt;
- Năm 2019, tiêu chí điều hành của Tổng Giám đốc là không ngừng nghiên cứu, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật công nghệ sản xuất, nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động, tối ưu hóa giá thành sản xuất nhưng vẫn đảm bảo giữ vững mục tiêu chất lượng, thương hiệu sản phẩm.
- Đối với hoạt động điều hành kinh doanh, năm 2019 là năm nhiều khó khăn và thử thách đối với Tổng Giám đốc, môi trường kinh tế vĩ mô liên quan đến lĩnh vực xây dựng có nhiều thay đổi – trong đó, có sự ngưng đọng các chính sách kích hoạt thị trường bất động sản. Nhiều dự án chưa được cấp phép mới. Nhiều đô thị đang trong giai đoạn rà soát, chỉnh trang quy hoạch. Ngân hàng siết và tăng lãi suất cho vay đối với lĩnh vực bất động sản. Mặt khác, thị trường cũng xuất hiện nhiều dòng sản phẩm xi măng giá rẻ, lượng cung dồi dào, đáp ứng nhanh sự lựa chọn của nhiều nhà thầu trong bài toán cân đối vốn. Đứng trước tình hình đó, Tổng Giám đốc đã kịp thời đưa ra chính sách bán hàng phù hợp, tổ chức chuyển dịch linh hoạt cơ cấu sản phẩm sản xuất, nhằm đáp ứng nhanh nhu cầu và thị hiếu thị trường, để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đã đăng ký với cổ đông và tăng mức thu nhập bình quân cho người lao động.

11. Giải quyết các kiến nghị của cổ đông

Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi đến.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

- Trong năm, với nhiệm vụ chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị, các phiên họp giao ban định kỳ tổng kết tháng, 6 tháng và cả năm của Công ty; được mời tham dự phiên họp kiểm điểm, đánh giá mức độ hoàn thành công tác đối với các thành viên Ban Tổng giám đốc và các thành viên Hội đồng quản trị có tham gia điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ban kiểm soát đã gửi đến Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các báo cáo thẩm định, tài liệu đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng, 9 tháng. Trong đó có đề xuất các giải pháp và kiến nghị liên quan đến hoạt động sản xuất, giá công sản phẩm, hoạt động tài chính và chính sách bán hàng.

- Ban kiểm soát tham gia đóng góp nội dung nhận diện rủi ro năm 2020 đối với Công ty theo thư mời của Ban Kiểm toán nội bộ.
- Các ý kiến phát biểu của Trưởng Ban tại các cuộc họp cũng như các báo cáo, tài liệu gửi đến Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị đều được ghi nhận và phản hồi.
- Các yêu cầu cung cấp số liệu, tài liệu phục vụ công tác của Ban Kiểm soát, đều được Tổng Giám đốc chấp thuận và được các đơn vị cung cấp đầy đủ, kịp thời.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát không bị bất cứ sự cản trở nào từ phía Ban Điều hành cũng như các đơn vị, cá nhân có liên quan.
- Ban kiểm soát được bố trí nơi làm việc độc lập, tiện nghi và trang bị đầy đủ máy tính, các đồ dùng văn phòng để phục vụ công tác.
- Tiền thù lao cho thành viên Ban kiểm soát và tiền lương cho Trưởng Ban chuyên trách được Công ty chi trả đầy đủ và đúng hạn.

V. CÁC NỘI DUNG KIẾN NGHỊ:

Qua kết quả rà soát hoạt động năm 2019, Ban kiểm soát có một số nội dung kiến nghị kính gửi Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc như sau:

1. Để tránh bị vi phạm, bị xử phạt trong hoạt động công bố thông tin, Ban kiểm soát đề xuất Công ty cần sớm ban hành quy trình Công bố thông tin, nhằm để xác định phạm vi, trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân có liên quan đến danh mục thông tin phải công bố được quy định tại Thông tư hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán số 155/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính.
2. Công ty cần rà soát lại danh mục quy chế, quy định, quy trình hướng dẫn mà Công ty đã ban hành, cho bổ sung, thay thế các quy chế, quy trình còn thiếu hoặc không còn phù hợp với tình hình hiện tại.
3. Tìm phương án tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến Phương án di dời Trạm nghiên Thủ Đức, để quyết toán, hạch toán thu về số tiền mà Công ty đã ứng ra chi trả chế độ ngừng việc, nghỉ việc cho người lao động;
4. Xem xét tính hiệu quả và tìm giải pháp tối ưu đối với việc đầu tư góp vốn tại Công ty TNHH Đầu tư phát triển bất động sản Trường Thọ.
5. Nhằm tiết kiệm chi phí vốn, Công ty cần tăng cường kiểm soát và quản trị hiệu quả vốn lưu động và tài sản lưu động

Trong đó:

- Đối với công nợ phải thu, Công ty cần rà soát, tăng cường bảo lãnh ngân hàng, thế chấp tài sản bảo đảm các khoản nợ, hạn chế nợ tín chấp, nhằm xác định hạn mức công

nợ phù hợp, trong giới hạn an toàn tài chính, không để phát sinh nợ phải thu khó đòi và bị chiếm dụng vốn.

- Đối với hàng tồn kho, cần tăng cường hơn nữa các giải pháp nhằm tránh để hàng hóa tồn kho ứ đọng, mất phẩm chất, lỗi thời; tìm kiếm các nguồn cung cấp, sao cho rút ngắn được khoảng cách và thời gian giao hàng mà vẫn đảm bảo được tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa.
- 6. Tập hợp và xây dựng kế hoạch nhu cầu vốn chính xác từng thời điểm để có bước chuẩn bị các phương án, các giải pháp nhằm rút ngắn thời gian quay vòng của tiền, tăng tính chủ động trong điều hành dòng tiền, tăng hiệu quả sử dụng đòn bẩy tài chính và tiết kiệm được tối đa chi phí vốn.
- 7. Đầu tư xây dựng hệ thống thông tin báo cáo quản trị đối với mọi mặt hoạt động, nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành.
- 8. Chú trọng công tác đào tạo nhân lực kế thừa, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ thuật lập báo cáo đối với đội ngũ nhân viên thống kê, tài chính, kế toán.
- 9. Công ty cần tuyên truyền sâu rộng trong tập thể người lao động phát huy tối đa tính chủ động nghiên cứu, sáng kiến cải tiến kỹ thuật mang tính ứng dụng cao, nhằm tiết giảm được chi phí ở tất cả các khâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

- Giám sát và đánh giá hiệu quả của việc đưa vào vận hành hệ thống đốt rác thải làm nguồn năng lượng thay thế than cám tại Nhà máy xi măng Bình Phước;
- Gửi nội dung kiến nghị đến Ban Điều hành về việc ban hành quy trình công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán;
- Xây dựng chương trình khảo sát hệ thống kiểm soát nội bộ đối với hoạt động quản lý hàng tồn kho thí điểm tại một số Trạm nghiền và Nhà máy;
- Rà soát lại danh mục các quy chế, quy trình Công ty đã ban hành; đề xuất bổ sung các quy trình còn thiếu hoặc không còn phù hợp với quy chế hiện hành;
- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ và các nội dung công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo tổng kết hoạt động năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát.

Chúng tôi chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc cùng Ban điều hành Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban thực hiện nhiệm vụ. Chúng tôi cũng gửi lời cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của Quý cổ đông đã dành cho Ban kiểm soát.

Kính chúc Quý cổ đông, Tổng giám đốc cùng Ban điều hành Công ty luôn mạnh khỏe, thành công và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đã ký

Trung Thị Tâm Thanh

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

PHẦN 1: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Tổng quan môi trường kinh doanh:

- Năm 2019, kinh tế thế giới nhiều biến động, tăng trưởng chậm, căng thẳng và xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn vẫn diễn ra gay gắt. Trong nước, tình hình thời tiết phức tạp, dịch bệnh làm tăng giá lương thực, thực phẩm; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp nhưng với sự chỉ đạo của Chính Phủ, sự đoàn kết và phối hợp đồng bộ của các Bộ ngành giúp tình hình kinh tế - xã hội vẫn chuyển biến tích cực: GDP đạt 7,02%, cao hơn mục tiêu 6,8% Quốc hội đặt ra; lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; CPI năm 2019 tăng 2,79% so với năm 2018, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra; thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thanh khoản tốt, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cơ bản ổn định.
- Thị trường xi măng nội địa nói chung và khu vực miền Nam nói riêng tiếp tục cạnh tranh khốc liệt, cung vượt cầu trên 30%; nhu cầu xi măng tại miền Nam giảm. Tiêu thụ xi măng khu vực phía Nam đạt 23,25 triệu tấn, giảm 2,94% so với cùng kỳ 2018. Trong đó, có xu hướng dịch chuyển nhu cầu từ xi măng bao sang xi măng rời, xi măng bao giảm 7,05% và xi măng rời tăng 5,16%. Nhu cầu tiêu thụ sụt giảm, nhưng nguồn cung phía Nam tăng khi trạm phân phối công suất 1 triệu tấn/năm của xi măng Xuân Thành tại Ninh Thủy, Khánh Hòa và trạm phân phối xi măng xá của xi măng Nghi Sơn với sức chứa 7.000 tấn tại khu công nghiệp Hậu Giang đi vào hoạt động.
- Bên cạnh đó, việc tăng giá nguyên liệu đầu vào (điện tăng 8,36% từ tháng 3/2019, than tăng 3,5% từ đầu năm) cùng với việc các ngân hàng thương mại kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào lĩnh vực bất động sản cũng làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của ngành xi măng nói chung và Vicem Hà Tiên nói riêng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh của Vicem Hà Tiên năm 2019.

- Kết quả kinh doanh năm 2019 của Vicem Hà Tiên đạt hiệu quả cao, lợi nhuận trước thuế đạt 928 tỷ đồng cao hơn 1,2% so với kế hoạch, và tăng 14,22% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do Công ty đã chủ động, kịp thời đưa ra các chính sách điều chỉnh, điều hành tiêu thụ và sản xuất, tận dụng những yếu tố thuận lợi, phát huy sáng tạo, đẩy mạnh sáng kiến khoa học kỹ thuật, áp dụng khoa học công nghệ, tối ưu hóa thiết bị chính, tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm nhằm hoàn thành mục tiêu lợi nhuận.

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2019			Năm 2018	% tăng/giảm so Năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện so kế hoạch		
1	Tiêu thụ xi măng, gia công	Tấn	7.200.000	7.292.312	101,28%	6.817.481	6,96%

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2019			Năm 2018	% tăng/giảm so Năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện so kế hoạch		
a.	Xi măng trong nước	Tấn	6.960.000	7.015.022	100,79%	6.590.439	6,44%
b.	Xi măng xuất khẩu	Tấn	240.000	265.922	110,80%	227.042	17,12%
c.	Gia công	Tấn		11.368			
2	Tiêu thụ clinker	Tấn	650.000	442.546	68,08%	552.683	-19,93%
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	8.927,10	8.838,62	99,01%	8.378,02	5,50%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	917,00	927,96	101,19%	812,41	14,22%

3. Tình hình hoạt động

3.1 Công tác tiêu thụ

- Năm 2019, nhu cầu xi măng miền Nam sụt giảm (giảm 2,94% so với 2018); tỷ trọng xi măng rời tăng từ mức 33,7% năm 2018 lên 36,5% năm 2019. Trước diễn biến bất lợi của thị trường, Vicem Hà Tiên vẫn giữ được mức tăng trưởng cao và duy trì tỷ lệ xi măng bao và xi măng rời tối ưu hơn thị trường (tỷ lệ bao/rời 69%/31%). Sản lượng tiêu thụ đạt 7,28 triệu tấn, đạt 101% kế hoạch và tăng 6,8% so với cùng kỳ (cao hơn mức tăng trưởng 1,9% năm 2018). Trong đó:
 - o Nội địa: đạt 7,01 triệu tấn, đạt 101% kế hoạch và tăng 6,44% so với 2018 (năm 2018 tăng trưởng 1,37%).
 - o Xuất khẩu: đạt 0,27 triệu tấn, đạt 111% kế hoạch và tăng 17,12% so với 2018.
- Thị phần đạt 30,17%, tăng 2,66% so với 2018, tiếp tục duy trì vị thế số 01 về sản lượng và thị phần tại thị trường phía Nam, cách biệt so với các đối thủ liền kề như Insee, FicoYTL, Nghi Sơn. Trong đó, xi măng bao đạt 32,87%, tăng 2,56% so với năm 2018 và xi măng rời đạt 25,49%, tăng 3,48% so năm 2018. Đặc biệt, thị phần tại khu vực Tây Nam Bộ có bước tăng trưởng mạnh mẽ, đạt 30,83% thị phần, tăng 4,15% thị phần so với cùng kỳ 2018.
- Đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ tại các thị trường ĐNB, TNB góp phần khai thác tối đa công suất tại NMKL, TNLA, TNPH.
- Nắm bắt thị hiếu thị trường, giới thiệu ra thị trường sản phẩm Vicem Hà Tiên nền móng.
- Triển khai bộ nhận diện thương hiệu mới theo chương trình chung của VICEM.

3.2 Công tác sản xuất

- Thực hiện cải tạo dây chuyền thiết bị nhằm duy trì hoạt động ổn định, không xảy ra các sự cố ngoài kiểm soát; nâng cao năng suất, năng lực xuất hàng và tiết kiệm chi phí sản xuất.
- Sản xuất clinker: đạt 4,56 triệu tấn, là sản lượng cao nhất từ trước đến nay, đạt 104% kế hoạch, tăng 6% so với năm 2018 (trung ứng với 248.050 tấn).
- Sản xuất xi măng: đạt 6,7 triệu tấn, đạt 102% kế hoạch, tăng 10% so với năm 2018.
- Chất lượng xi măng và clinker giữ ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu thụ.
- Năng suất và thời gian hoạt động của lò nung Bình Phước và lò nung Kiên Lương 2 đều cao hơn so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước (Bình Phước: Năng suất 6.092/KH 6.000 tấn/ngày, thời gian hoạt động 347/KH 335 ngày; Kiên Lương 2: Năng suất 4.311/KH 4.200 tấn/ngày, thời gian hoạt động 345/KH 340 ngày).

3.3 Tài chính

- Doanh thu thuần đạt 8.839 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch, tăng 5.5% so với cùng kỳ 2018.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 928 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, tăng 14.22% so với năm 2018.
- Thực hiện tăng giá bán xi măng; tăng cường sử dụng nguyên nhiên vật liệu thay thế; tổ chức logistic hợp lý.... trong sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí giá thành đồng thời thực hiện cơ cấu vốn vay, tiết giảm chi phí tài chính để tăng lợi nhuận.
- Thực hiện kiểm soát tốt công nợ phải thu, phải trả, công nợ nội bộ,..; đảm bảo cơ cấu nguồn vốn an toàn và hiệu quả.

3.4 Công tác Đầu tư xây dựng

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	% so với KH	So sánh với năm 2018	
					Lượng	%
1	Giá trị khối lượng	129,26	100,37	78%	0	0%
2	Giá trị thanh toán	192,29	77,37	40%	12	18%

- Hoàn thành xin giấy phép khai thác mở rộng mỏ Tà thiết, mỏ sét Kiên Lương; mỏ núi Trầu – Còm - Châu Hang.
- Hoàn thành hồ sơ trình thẩm định BCNCKT Dự án Nâng cao năng lực nghiên tại NMKL.
- Triển khai thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình VICEM, tiến hành lập báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Nhà máy phát điện tận dụng nhiệt thải thừa tại NMBP.

3.5 Công tác tổ chức lao động

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động, trả lương cho người lao động đúng theo thỏa ước lao động tập thể, mức lương bình quân năm 2019 tăng hơn 10% so với năm 2018. Trong năm, đã ban hành quy chế tiền lương và áp dụng

hệ thống thang bảng lương mới tạo động lực làm việc và khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và đưa vào áp dụng các Quy chế, quy trình gồm: 8 Quy chế (Quy chế quản lý nhân sự, Quy chế quản lý đầu tư xây dựng, Quy chế quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ thuê ngoài, Quy chế trách nhiệm an toàn – vệ sinh lao động – phòng cháy chữa cháy – bảo vệ môi trường, Quy chế tiền lương, Quy chế nâng bậc lương; Quy chế về hoạt động khoa học, sáng kiến; Quy chế về khen thưởng) và 7 quy trình cho phù hợp với điều kiện thực tế và sự phát triển của Công ty.

3.6 Công tác An toàn & môi trường

- Đưa vào vận hành hệ thống quan trắc khí thải tự động liên tục tại 05 nhà máy/trạm nghiền, kết nối và truyền số liệu về Sở Tài nguyên & Môi trường tại địa phương. Kiểm soát tốt môi trường với các chỉ số nồng độ bụi, khí thải sau khi đo đạc đều nằm trong ngưỡng cho phép theo quy chuẩn Việt nam và quy định của VICEM.
- Áp dụng quy trình kiểm tra check list an toàn trên dây chuyền thiết bị, phát hiện và khắc phục xử lý các nguy cơ khách quan có thể gây mất an toàn cho người lao động, cho máy móc thiết bị. Thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về ATVSLĐ, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe, bồi dưỡng độc hại, huấn luyện cho người lao động.
- Triển khai chương trình môi trường xanh theo chương trình của VICEM: đo bụi môi trường làm việc tại một số vị trí có nguy cơ ô nhiễm cao; bao che kín và cải tiến hệ thống lọc bụi; trang bị xe hút bụi, quét rác, xe tưới đường để vệ sinh đường nội bộ.
- Triển khai trồng mới, cải tạo và chăm sóc cây xanh hiện hữu, phủ xanh mặt bằng tại các nhà máy và trạm nghiền với tỷ lệ phủ xanh là [27%:41%].

3.7 Công tác công nghệ thông tin

- Thực hiện theo định hướng công nghệ thông tin chung của VICEM và theo đề án chuyển đổi số VICEM 4.0 trong lĩnh vực quản lý điều hành sản xuất kinh doanh: hoàn thành và đưa vào sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành (e-office); đưa vào sử dụng các báo cáo quản trị phân hệ bán hàng.
- Triển khai giai đoạn 1 theo nội dung đề án số hóa chuỗi tiêu thụ và Logistics VICEM, xây dựng và triển khai ứng dụng đặt hàng (Apps Mobile) cho cửa hàng vật liệu xây dựng, dự kiến áp dụng thí điểm tại TP HCM và Tây Ninh trong Quý I/2020.
- Xây dựng phần mềm giả lập chính sách bán hàng kiểm soát sản lượng, giá bán, chính sách bán hàng chi tiết từng điểm xuất, địa bàn, nhà phân phối, chủng loại sản phẩm đảm bảo phản ứng kịp thời với diễn biến thị trường và đồng thời kiểm soát tốt các mục tiêu chung.

3.8 Công tác triển khai và thực hiện kế hoạch tái cơ cấu Doanh nghiệp

- Thành lập Nhóm phối hợp xây dựng, tổng hợp và Tổ giúp việc thực hiện xây dựng, tổng hợp Đề án tái cơ cấu VICEM đến năm 2025 theo Quyết định số 0553/2018/QĐ-TGD ngày 30/8/2018.
- Trong năm 2019, Vicem Hà Tiên đã phối hợp với đơn vị tư vấn OCD hoàn thiện dự thảo Đề án tái cơ cấu Vicem Hà Tiên giai đoạn 2019-2025 theo định hướng Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2019-2025 theo hướng xanh và bền vững.

3.9 Đầu tư Công ty con

❖ Công ty con

➤ Công ty TNHH Đầu tư phát triển Bất động sản Trường Thọ

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018	% năm 2019 so với năm 2018
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	-	-	-
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.70	0.13	538,5%
3	Tổng tài sản	Tỷ đồng	24.33	23.64	102.9%
4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	24.31	23.60	103.0%

3.10 Hoạt động đối với cộng đồng địa phương

- Năm 2019, với tình hình thị trường xi măng nhiều biến động, không tăng trưởng tốt như dự báo nhưng tập thể người lao động VICEM Hà Tiên đã giữ vững được tinh thần đoàn kết, tăng được sức sản xuất và tiêu thụ. Do đó sản lượng sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận đều tăng so với năm trước. Vì vậy, thu nhập và các chế độ phúc lợi cho người lao động được duy trì tốt hơn. Thu nhập bình quân năm 2019 của người lao động tăng hơn 10% so với năm 2018.
- Song song các hoạt động chính trị và phong trào văn thể mỹ cho CBCNV Công ty, các hoạt động xã hội-từ thiện, hỗ trợ cộng đồng cũng được quan tâm thực hiện từ nhiều nguồn đóng góp. Tổng kết năm 2018, Ủng hộ, tham gia và tổ chức các hoạt động từ thiện xã hội với tổng giá trị 1,51 tỷ đồng gồm (Ủng hộ quỹ xã hội: 1,33 tỷ; công trình xây dựng ủng hộ địa phương: 0,14 tỷ; xây dựng “Mái ấm công đoàn”: 40 triệu). Vận động người lao động đóng góp, hỗ trợ người lao động các đơn vị khó khăn trong VICEM như Vicem Hoàng Mai, Vicem Bút Sơn, Vật liệu xây dựng Đà Nẵng và xây dựng trường mầm non Hà Nam trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi với tổng giá trị hỗ trợ là 11,9 tỷ đồng. Tài trợ xi măng xây dựng đường giao thông nông thôn tại Long An, Bình Phước, Sóc Trăng, Trà Vinh: 8.910 tấn xi măng (tương đương khoảng 15 tỷ đồng). Tài trợ chương trình Mùa Hè Xanh của Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM.

3.11 Tình hình tài chính năm 2019

Vicem Hà Tiên duy trì ổn định và lành mạnh tình hình tài chính, các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động tăng cao so với năm 2018. Tổng doanh thu và Lợi nhuận trước thuế tăng lần lượt 4,6% và 14,2% so với năm 2018.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	+/- So với năm 2018
Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	7.750,64	8.361,59	8.258,65	8.430,45	8.868,83	4,6%
- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	7.608,45	8.236,69	8.208,96	8.378,02	8.838,62	4,9%
- Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	98,97	79,25	17,49	40,91	26,73	-34,6%
- Thu nhập khác	Tỷ đồng	43,22	45,66	32,20	11,52	3,47	-69,9%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.042,41	1.018,93	600,34	812,41	927,96	14,2%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	810,67	809,09	485,92	633,70	740,61	16,9%
Tổng Tài sản	Tỷ đồng	11.987	11.780	11.080	10.635	10.289	-3,3%
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	7.489	6.586	5.890	5.465	4.924	-9,9%
Trong đó	Tỷ đồng						
Nợ ngắn hạn và dài hạn đến hạn trả	Tỷ đồng	1.542	1.634	1.984	2.114	2.375	12,3%
Nợ dài hạn	Tỷ đồng	4.423	3.521	2.642	1.723	822	-52,4%
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	4.498	5.195	5.189	5.169	5.365	3,8%
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.180	3.816	3.816	3.816	3.816	0,0%

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Vicem Hà Tiên tại thời điểm này 31/12/2019 là 10.288 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn 2.074 tỷ đồng, tài sản dài hạn 8.214 tỷ đồng, lần lượt chiếm 20,2% và 79,8% Tổng tài sản. So với năm 2018, tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do tăng khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền, hàng tồn kho, tỷ trọng tài sản dài hạn giảm chủ yếu do trích khấu hao hàng năm làm giảm giá trị của Tài sản cố định.

Nhìn chung, cơ cấu tài sản của Vicem Hà Tiên ở mức ổn định, được sử dụng với hiệu suất cao và đem lại hiệu quả hoạt động cho Vicem Hà Tiên.

Vốn bằng tiền: Vicem Hà Tiên duy trì vốn bằng tiền cao để đảm bảo đầy đủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính an toàn và hiệu quả cao đối với các khoản tiền gửi các kỳ hạn.

Nợ phải thu khách hàng: Trong năm 2019, Vicem Hà Tiên không có khoản phải thu khó đòi, khả năng thu hồi công nợ luôn đạt tỷ lệ cao và đáp ứng tốt các chính sách công nợ cho khách hàng và lợi thế cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ.

Hàng tồn kho: Số vòng quay vốn lưu động tăng từ 9,4 vòng lên 10,5 vòng, đảm bảo tính hợp lý hạn mức hàng tồn kho, đáp ứng kịp thời các nhu cầu tiêu thụ của các khu vực và địa bàn của Vicem Hà Tiên, và làm tăng hiệu quả sử dụng vốn lưu động của Công ty.

b. Tình hình nợ phải trả

Trong cơ cấu nguồn vốn của Vicem Hà Tiên, nợ phải trả 4.924 tỷ đồng và nguồn vốn chủ sở hữu 5.365 tỷ đồng, tương ứng chiếm 47,9% và 52,1%. Trong đó, tỷ trọng nợ phải trả có xu hướng giảm nhẹ từng năm, giảm sử dụng cơ cấu đòn cân nợ. Tỷ trọng vốn sở hữu có xu hướng tăng qua từng năm kể từ năm 2015 đến nay. Do đó, Vicem Hà Tiên đã tạo độ an toàn tài chính cao và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn tốt.

c. Tình hình quản lý vốn

Vốn chủ sở hữu của Vicem Hà Tiên được bảo toàn và không có sự thay đổi đáng kể trong năm 2019. Vicem Hà Tiên luôn đảm bảo cơ cấu vốn hợp lý và lành mạnh, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn trong từng giai đoạn.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Với kết quả kinh doanh khả quan và quản lý tài chính chặt chẽ, năm 2019 các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đảm bảo tính hiệu quả và an toàn.

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,53	0,52	0,51
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,27	0,34	0,33
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,53	0,51	0,48
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,14	1,06	0,92
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	8,43	9,37	10,50
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,74	0,79	0,86
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,9%	7,6%	8,4%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,4%	12,2%	14,1%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,4%	6,0%	7,2%

PHẦN 2: KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. Kế hoạch năm 2020

1. Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô năm 2020

- Năm 2020 là năm sẽ diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và năm cuối cùng thực hiện kế hoạch 5 năm (2016-2020), rất nhiều yếu tố làm kinh tế của đất nước khởi sắc, trong đó có ngành xây dựng.
- Mục tiêu 2020: GDP tăng 6,8%; CPI bình quân dưới 4%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33-34% GDP. Dự báo nhu cầu xi măng trong nước khoảng 71 triệu tấn, tăng 3% so với năm 2019.

Thuận lợi:

- Bộ Xây dựng đang lấy ý kiến Dự thảo chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến 2050 làm căn cứ để xây dựng các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến công tác đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất và kiểm soát chất lượng sản phẩm theo hướng phát triển bền vững, hiệu quả, tiết kiệm, bảo vệ môi trường; đa dạng hóa sản phẩm và tăng lợi thế cạnh tranh.
- Bộ Xây dựng đề nghị Bộ Công Thương có chính sách hợp lý trong việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng trọng yếu như điện, than, xăng, dầu; có kế hoạch cung cấp than, điện đáp ứng nhu cầu sản xuất và đảm bảo chất lượng than cho các nhà máy xi măng.
- Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2019 – 2025 đã được Bộ xây dựng phê duyệt.
- Ban hành Nghị định 25/2020/NĐ-CP, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, thay thế Nghị định 30/2015/NĐ-CP. Trong đó, những đổi mới tại Nghị định 25 quy định: việc giao đất cho nhà đầu tư trúng đấu thầu sẽ được triển khai ngay sau khi hoàn thành bồi thường, hỗ trợ tái định cư khu đất thực hiện dự án, được kỳ vọng sẽ mở ra các cơ hội cho nhiều địa phương và doanh nghiệp, tạo cú hích lớn cho sự phát triển của thị trường bất động sản cả nước.

Khó khăn:

- Kinh tế toàn cầu được dự báo chịu tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid - 19, đặc biệt là Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản. Kinh tế Việt Nam cũng chịu rủi ro lớn dưới tác động từ hai khía cạnh du lịch và thương mại; dự báo kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam và các nước giảm mạnh ảnh hưởng đến tăng trưởng chung trong Quý 1/2020.
- Ngành xi măng Việt Nam tiếp tục đối mặt tình trạng dư cung. Nguồn cung năm 2020 dự kiến khoảng 110 triệu tấn, tăng 6,3 triệu tấn so với năm 2019.
- Philippines (nước đứng thứ hai trong danh sách các quốc gia nhập khẩu xi măng của Việt Nam (sau Trung Quốc)) áp dụng thuế tự vệ trong 03 năm đối với xi măng nhập khẩu (khoảng 4,8 USD/tấn) từ tháng 8/2019 ảnh hưởng đến sản lượng xi măng xuất khẩu và tạo áp lực cạnh tranh tại thị trường trong nước.
- Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc chưa có dấu hiệu giảm; bất ổn vùng vịnh giữa Mỹ và Iran ảnh hưởng đến chi phí năng lượng.
- Chính sách hạn chế dòng vốn vay cho thị trường bất động sản của ngân hàng và thủ tục trong việc cấp phép dự án được rà soát chặt chẽ hơn khiến thị trường bất động sản TP.HCM tiếp tục rơi vào tình trạng thiếu nguồn cung làm giảm nhu cầu xi măng phân khúc này.

2. Mục tiêu năm 2020

- Trước những khó khăn, thách thức và thuận lợi trong năm 2020, Vicem Hà Tiên tiếp tục đoàn kết, sáng tạo, đột phá và theo định hướng chung, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu 2020 như sau:

i. Mục tiêu sản xuất kinh doanh:

Chỉ danh	ĐVT	Mục tiêu năm 2020	Thực hiện 2019	% tăng/gảm mục tiêu so năm 2019
I Mục tiêu tiêu thụ, gia công sản phẩm				
1 Xi măng các loại	Tấn	7.330.000	7.292.312	0,52%
2 Clinker	Tấn	500.000	442.546	12,98%
3 Cát tiêu chuẩn	Kg	100.000	91.229	9,61%
II Mục tiêu tài chính				
1 Doanh thu thuần	Tỷ đồng	8.583,80	8.838,62	-2,88%
2 Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	830,00	927,96	-10,56%

ii. Các mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Hoàn thành công tác phê duyệt BCNCKT dự án Nâng cao năng lực nghiền xi măng tại NMBP; triển khai lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu thiết kế và cung cấp thiết bị (EC); tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công và triển khai thi công xây dựng.

- Hoàn thành công tác phê duyệt BCNCKT dự án Nhà máy phát điện tận dụng nhiệt thải thừa tại NMBP, tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công.

- Triển khai thi công hoàn thành việc cải tạo nâng cấp tải trọng cầu qua kênh Ba Hòn vào NMKL để phục vụ việc vận chuyển nguyên liệu đá vôi từ mỏ Khoe Lá về nhà máy.

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ danh	TH 2019	Kế hoạch 2020	
			Giá trị	So sánh với 2019
1	Khối lượng	100.368	205.775	205%
2	Thanh toán	77.365	188.469	244%

3. Các giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thành mục tiêu năm 2020

a. Thực hiện các chương trình đổi mới sáng tạo

Phát huy hiệu quả việc tăng năng suất của máy móc thiết bị, giảm chi phí sản xuất và góp phần tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, công ty tiếp tục triển khai các chương trình đổi mới sáng tạo trong năm 2020 như sau:

- Tại Nhà máy Bình Phước:
 - +Đưa vào vận hành ổn định hệ thống đốt rác thải công nghiệp.
 - +Cải tạo Calciner (cổ thắt) & cooler và cải tạo C5 (lò nung) giúp giảm tiêu hao nhiệt năng.
- Tại Nhà máy Kiên Lương:
 - +Đề xuất với VICEM phương án cải tạo dây chuyền 1 Kiên Lương để tăng năng suất lò, giảm tiêu hao năng lượng; thay đổi hệ số LFS để sản xuất clinker có cường độ thấp nhằm giảm tiêu hao nhiệt, điện, giảm phát thải khí NO_x và tận dụng được nguồn đá vôi có hàm lượng CaCO₃ thấp.
 - +Cải tạo phân ly và lọc bụi EP, cải tạo biên dạng tấm lót bên trong máy nghiền và chuyển đổi hệ thống khí nén vận chuyển xi măng bằng hệ thống băng tải và gầu nâng máy nghiền 1 giúp tăng năng suất máy nghiền, giảm nồng độ bụi.
 - +Cải tạo hệ thống bơm bột khí nén KG01 và KK09 (kiểu AEROPOL) lên si lô và cấp liệu lò bằng hệ thống băng gầu (lò 1) giảm tiêu hao nhiệt và điện năng
 - +Cải tạo hệ thống đốt rác thải tại Calciner để đốt 50% rác thay thế 80% than.
 - +Cải tạo Calciner (cổ thắt), ống gió 3, cyclone C5 và cooler (Lò 2) giúp tăng năng suất lò và giảm tiêu hao nhiệt.
 - +Vận hành ổn định hệ thống đốt rác thải công nghiệp, bùn thải.
 - +Triển khai sử dụng bùn thải thông thường nhằm thay thế nguồn nguyên liệu đất sét.
- Tại Trạm nghiền Long An:
 - +Cải tạo tiền nghiền giúp giảm tiêu hao điện năng.
 - +Chuyển đổi hệ thống lọc bụi tĩnh điện sang hệ thống lọc bụi túi nồng độ bụi ≤ 20mg/Nm³
- Lắp đặt bổ sung các thiết bị giám sát và kiểm soát tình trạng của các hộp giảm tốc lớn chưa trang bị tại các NM/TN.

b. Công tác sản xuất

- Tiếp tục xây dựng các chương trình, giải pháp để tiết kiệm tài nguyên; sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu để thay thế và sử dụng các chất thải của các ngành công nghiệp khác trong sản xuất clinker và xi măng như:
 - + Tăng cường và tối ưu hóa tỷ lệ sử dụng tro bay, xỉ và nguyên nhiên vật liệu thay thế khác; nghiên cứu và đề xuất đưa vào sử dụng thạch cao nhân tạo, cát kết...; tiến hành thử nghiệm, đánh giá hiệu quả và đưa vào sử dụng các dòng trợ nghiền mới.
 - + Tiếp tục tận thu và sử dụng đá phi nguyên liệu, đá phong hóa, đá vôi tại mỏ Tà Thiết, núi Còm và Trầu thay thế một nguyên liệu trong sản xuất clinker và xi măng tại NMKL và NMBP.
- Linh hoạt trong công tác phối liệu, thử nghiệm trợ nghiền mới, thay đổi thông số vận hành để tối ưu định mức.
- Tối ưu vận hành, giảm sự cố dừng thiết bị, tăng năng suất thiết bị; bố trí thời gian chạy máy nghiền hợp lý để tránh giờ cao điểm; thực hiện bảo dưỡng, audit dây chuyền thiết bị, nhằm

phát hiện sớm, kịp thời sửa chữa hư hỏng, duy trì hoạt động ổn định, không xảy ra các sự cố ngoài kiểm soát.

- Tiếp tục triển khai các chương trình đổi mới công nghệ, cải tiến thiết bị, áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào trong sản xuất.

c. Công tác tiêu thụ

- Tiếp tục xúc tiến, khảo sát mở rộng thị trường xuất khẩu có tiềm năng phát triển.
- Thực hiện nghiêm túc chủ trương của Tổng công ty về gom gọn vùng giá, tinh chỉnh các chính sách bán hàng, điều chỉnh tổng mức chiết khấu khuyến mại ở mức được phê duyệt.

- Xây dựng và điều tiết chính sách bán hàng, chiết khấu, khuyến mại hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm và linh hoạt ứng biến với thị trường, tạo sự đồng thuận của nhà phân phối; tăng cường hoạt động marketing một cách hiệu quả và sáng tạo, truyền thông về thiết kế vỏ bao theo nhận diện mới của VICEM, chiến dịch VICEM Xanh nhằm phát huy sức mạnh thương hiệu VICEM nói chung, Vicem Hà Tiên nói riêng.

- Rà soát sắp xếp tối ưu hóa hệ thống phân phối, ưu tiên tập trung vào các nhà phân phối có quy mô thị phần lớn, có hệ thống cửa hàng vật liệu xây dựng độ phủ rộng, hệ thống kho cảng, phương tiện vận chuyển thuận lợi, tiềm lực tài chính vững mạnh, gắn kết lâu dài với Vicem Hà Tiên.

- Cải tiến công tác sản xuất, giao hàng, tăng cường hỗ trợ dịch vụ kỹ thuật cho nhà phân phối, Trạm bê tông nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của thị trường, khách hàng.

d. Công tác đầu tư xây dựng

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư, đảm bảo việc triển khai tuân thủ theo quy định pháp luật, quy chế quản lý dự án VICEM, hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm đã đăng ký.

- Sắp xếp kiện toàn lại Ban quản lý dự án, thành lập các Ban quản lý dự án chuyên trách cho các dự án trọng điểm theo quy định pháp luật và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước: dự án nâng cao năng lực nghiên cứu tại NMKL; dự án nhiệt thải thừa tại NMBP.

e. Công tác tài chính

- Xem xét thoái vốn đầu tư tại Công ty CP thạch cao Xi măng (14 tỷ đồng) và công ty CP cao su Bến Thành (42 tỷ).

- Cân đối và đảm bảo nguồn tiền tài trợ cho các dự án đầu tư.

f. Công tác mua sắm – logistics

Tối ưu hóa công tác mua sắm, logistics để giảm chi phí đầu vào, chi phí mua hàng:

- Triển khai hệ thống số hoá trong hoạt động điều phối clinker từ Nhà máy Bình Phước và Nhà máy Kiên Lương, dự kiến sẽ đưa vào sử dụng vào cuối tháng 02/2020.

- Mở rộng các NCC trong việc mua sắm nguyên nhiên vật liệu, vật tư, thiết bị phụ tùng và dịch vụ đảm bảo chất lượng, tiến độ, giá thành, dịch vụ sau bán hàng để tối ưu hoá chi phí; nội địa hoá các vật tư phụ tùng, dịch vụ trong nước đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu của sản xuất.

g. Công tác tổ chức lao động

- Tiếp tục rà soát và ban hành lại các quy chế, quy định đảm bảo theo quy định của pháp luật, tạo hành lang thuận lợi trong việc thực hiện công tác SXKD.

- Xây dựng triển khai đánh giá giá trị công việc theo KPI.

- Xây dựng và triển khai các khóa đào tạo về kỹ năng quản lý, lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao, cấp trung và cán bộ quản lý tiềm năng; các khóa đào tạo, các lớp chuyên đề về nghiệp vụ, kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động.

h. Công tác An toàn & môi trường

- Hoàn thành lắp đặt và đưa vào hoạt động hệ thống rửa xe tự động; thiết bị đo bụi môi trường lao động tự động; nâng cấp, cải tạo hệ thống lọc bụi chính, lọc bụi trên dây chuyền sản xuất.
- Hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật liên quan đến việc đốt rác, chất thải nguy hại tại Nhà máy Bình Phước và Nhà máy Kiên Lương; sử dụng bùn thải thay thế phần đất sét trong sản xuất clinker tại nhà máy Kiên Lương.
- Thực hiện kế hoạch hành động không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố mất an toàn môi trường trong hoạt động sản xuất.
- Tiếp tục thực hiện trồng cây xanh, tăng tỷ lệ diện tích cây xanh, thảm cỏ. Tuân thủ các yêu cầu pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, tăng cường kiểm tra hiện trường bằng check list an toàn để phát hiện và khắc phục các mối nguy.

i. Công tác công nghệ thông tin

- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng phần mềm giả lập chính sách bán hàng kiểm soát sản lượng, giá bán, CSBH chi tiết từng điểm xuất, địa bàn, nhà phân phối, chủng loại sản phẩm đảm bảo phản ứng kịp thời với diễn biến thị trường và đồng thời kiểm soát tốt các mục tiêu chung.
- Triển khai phần mềm số hóa thông tin chuỗi tiêu thụ và logistic của VICEM (xây dựng apps mobile, theo dõi phương tiện, nâng cấp websale, phân hệ bán hàng).
- Triển khai phần mềm quản lý vật tư phụ tùng bằng mã vạch cho phân hệ kho hệ thống ERP; hệ thống báo cáo quản trị phân hệ sản xuất, mua hàng, đầu tư, nhân sự, tài chính...
- Tối ưu hóa hệ thống giao hàng theo định hướng 4.0.

j. Công tác triển khai và thực hiện Đề án tái cơ cấu Doanh nghiệp

- Hoàn thiện và trình duyệt Đề án tái cơ cấu Vicem Hà Tiên giai đoạn 2019-2025. Triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu Vicem Hà Tiên theo phê duyệt.
- Tiếp tục truyền thông, tuyên truyền đến người lao động về Đề án tái cơ cấu VICEM nói chung và Đề án tái cơ cấu Vicem Hà Tiên nói riêng giai đoạn 2019-2025. Vicem Hà Tiên cam kết phát triển xanh và bền vững

Tiến đến mục tiêu phát triển xanh và bền vững, Vicem Hà Tiên sẽ tiếp tục triển khai chương trình hành động về bảo vệ môi trường, trong đó đầu tư mạnh mẽ về tài chính lẫn nhân sự để tạo nên sự thay đổi rõ rệt trong công tác kiểm soát phát thải, hướng tới sớm đạt các tiêu chí Vicem xanh, cụ thể:

- Đảm bảo kiểm soát chặt chẽ hệ thống lọc bụi chính, lọc bụi trên dây chuyền sản xuất, sử dụng các túi lọc chất lượng cao, tối ưu hóa hoạt động của máy móc thiết bị cũng như thông số vận hành nhằm phấn đấu đạt chỉ số mục tiêu bụi phát thải tại nguồn nhỏ hơn 20mg/Nm³, chỉ số NO_x tại điểm phát thải thấp hơn 500 mg/Nm³ và luôn thấp hơn giá trị cho phép của QCVN 23:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp sản xuất xi măng.

- Đồng xử lý các chất thải thông thường, chất thải nguy hại tại lò nung clinker thay thế một phần nhiên liệu đốt; lắp nhiệt khí thải tại Nhà máy xi măng Bình Phước; tăng tỷ lệ sử dụng các chất thải được hợp quy làm phụ gia xi măng như tro bay, xỉ, thạch cao nhân tạo...; nghiên cứu sử dụng bùn thải để thay thế đất sét tự nhiên v.v.. nhằm giảm thiểu việc sử dụng tài nguyên không tái tạo, xử lý một lượng chất thải lớn cho xã hội, giảm phát thải CO₂ từ việc sử dụng than, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.
- Duy trì hoạt động hệ thống quan trắc khí thải liên tục tự động, kết nối và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên Môi trường địa phương, trung tâm điều hành tại Nhà máy, Trạm nghiền và văn phòng chính Công ty, nhằm theo dõi liên tục tình trạng hoạt động của thiết bị xử lý bụi, khí thải đồng thời đưa ra cảnh báo sự cố kịp thời.
- Hạn chế tối đa bụi phát sinh do các phương tiện vận chuyển trong nội bộ Nhà máy, Trạm nghiền bằng cách tối ưu hóa tuyến đường di chuyển, các ô tô vận chuyển phải di chuyển với tốc độ hợp lý và phải được che đậy tránh rơi vãi; lắp hệ thống rửa xe tự động tại cổng ra vào và thiết bị quan trắc tự động môi trường làm việc tại các vị trí có nguy cơ ô nhiễm cao v.v.. phấn đấu chỉ số môi trường làm việc tại Nhà máy, Trạm nghiền thấp hơn mức quy định của Bộ Y tế.
- Từng bước sơn sửa các công trình kiến trúc đảm bảo sạch, đẹp; rà soát quy hoạch tổng thể Nhà máy, Trạm nghiền để hướng tới cơ sở sản xuất hiện đại, tự động hóa cao; thực hiện tốt kế hoạch trồng mới và chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, hoa hiện hữu v.v.. đảm bảo tỷ lệ diện tích phủ xanh luôn lớn hơn 30% và cảnh quan ngày càng xanh đẹp hơn.
- Tuân thủ tuyệt đối các yêu cầu khác theo quy định pháp luật về quản lý khí thải, chất thải rắn, nước thải, ký quỹ, đóng thuế tài nguyên; các báo cáo định kỳ thực hiện đầy đủ và đúng hạn định.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đã ký

Lưu Đình Cường

TÔNG CTY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG HÀ TIÊN 1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ :
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua;
 - Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên 1 đã được Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam (EY Việt Nam) kiểm toán, được Ban kiểm soát Công ty tiến hành thẩm tra thông qua và đã được Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên 1 công bố thông tin theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung, như sau:

1. Thông tin chung
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc
3. Báo cáo Kiểm toán độc lập
4. Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2019
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019
7. Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

(Các nội dung chi tiết của báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán có thể tìm hiểu trên website: www.hatien1.com.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Đã ký
Đình Quang Dũng

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2019 và thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ :
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua;
 - Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao Động - Thương Binh Và Xã Hội ngày 01/09/2016 v/v hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.
 - Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên 1 đã được Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua nội dung phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019, như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Thành tiền (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ	854,377
	Trong đó:	
	Lợi nhuận sau thuế do Chênh lệch tỷ giá đánh giá cuối kỳ	119,944
2	Phân phối lợi nhuận (2=a+b+c+d) (không bao gồm Lợi nhuận sau thuế do Chênh lệch tỷ giá đánh giá cuối kỳ)	734,433
	a. Chia cổ tức năm 2019	457,850
	- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền	12%
	- Chia cổ tức (12% x Số lượng CP lưu hành x 10.000)	457,850
	b. Quỹ đầu tư phát triển	154,328
	c. Quỹ khen thưởng và Phúc lợi	121,715
	d. Quỹ thưởng người quản lý công ty	540
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi phân phối (6=4-5)	119,944

Ghi chú: Số liệu được trích từ **Báo cáo tài chính hợp nhất** năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1.

Căn cứ các nội dung đã trình bày trên đây, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông, như sau:

- Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời điểm thích hợp để chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt, phù hợp theo quy định của Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty và các quy định của Pháp Luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đình Quang Dũng

TÔNG CTY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG HÀ TIÊN 1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi Măng Hà Tiên 1;
- Căn cứ Biên bản làm việc của Ban kiểm soát ngày 2/05/2020.

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán báo cáo tài chính niên độ năm tài chính 2020, sau khi làm việc và thống nhất ý kiến các Thành viên Ban kiểm soát, Ban kiểm soát kính trình Đại hội chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập trong Danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đã ký

Trung Thị Tâm Thanh

TỔNG CTY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG HÀ TIÊN 1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Kế hoạch thù lao năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch thù lao năm 2020, như sau:

1. Mức thù lao năm 2019:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 24/05/2019 đã thông qua mức thù lao cho các thành viên hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ năm 2019, như sau:

1- Hội đồng quản trị & Thư ký :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 8.000.000 đ/tháng
- Phó chủ tịch hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Thư ký : 4.000.000 đ/tháng

2- Ban kiểm soát:

- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty
- Các thành viên Ban kiểm soát : 4.000.000 đ/tháng

Như vậy, thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát thực hiện trong năm 2019, cụ thể như sau:

Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện chi trả hàng tháng cố định theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, cụ thể trong năm 2019 chi thù lao từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019 như sau :

- Hội Đồng Quản Trị & Thư ký : 536.000.000 đ/năm
- Ban kiểm soát : 96.000.000 đ/năm

Tổng chi phí cho Hội đồng quản trị, thư ký và Ban kiểm soát năm 2019 là 632.000.000 đồng.

2. Kế hoạch thù lao năm 2020:

HDQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch năm 2020 chi trả thù lao cho HDQT và BKS như sau:

1- Hội đồng quản trị & Thư ký :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 8.000.000 đ/tháng
- Phó chủ tịch hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Người phụ trách hội đồng quản trị kiêm thư ký : 4.000.000 đ/tháng

2- Ban kiểm soát:

- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty
- Các thành viên Ban kiểm soát : 4.000.000 đ/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đình Quang Dũng

CHỮ VIẾT TẮT

BCNCKT:	Báo cáo nghiên cứu khả thi
BOT:	Xây dựng – Vận hành – Chuyển giao
BKS:	Ban kiểm soát
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
CEMs:	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục
CPI:	Chỉ số giá tiêu dùng
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
GDP:	Tổng sản phẩm trong nước
HDQT:	Hội đồng quản trị
Vicem Hà Tiên:	Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1
HOSE:	Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
NMBP:	Nhà máy Bình Phước
NMKL:	Nhà máy Kiên Lương
QCVN:	Quy chuẩn Việt Nam
ROA:	Tỷ số lợi nhuận trên tài sản
ROE:	Tỷ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu
SXKD:	Sản xuất kinh doanh
TNCR:	Trạm nghiên Cam Ranh
TNLA:	Trạm nghiên Long An
TNPH:	Trạm nghiên Phú Hữu
TV HĐQT:	Thành viên Hội đồng quản trị
VCSH:	Vốn chủ sở hữu
VICEM:	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam
XNTT:	Xí nghiệp Tiêu Thụ & Dịch Vụ Vicem Hà Tiên